

Bản án số: 61/2020/HS-ST

Ngày: 03-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đình Đồng và bà Nguyễn Thị Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quốc Phong- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ - tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Khoa- Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2020/HSST ngày 20 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 60/2020/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B, sinh năm 1977; nơi sinh: phường Ngọc Châu, thành phố Hải Dương; Nơi cư trú : thôn Đ, xã B, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ó (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; vợ Nguyễn Thị N (đã ly hôn), có 02 con; Tiền án: Tại bản án số 25/2018/HSST ngày 29-5-2018 TAND huyện Tứ Kỳ xử phạt 14 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (*tài sản chiếm đoạt trị giá 18.800.000 đồng*), ngày 27/4/2019 chấp hành xong hình phạt tù; Tại bản án số 69/2019/HSST ngày 24-12-2019 TAND huyện Tứ Kỳ xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (*tài sản chiếm đoạt trị giá 470.000 đồng*), ngày 27/3/2020 chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: Ngày 28/7/2016 bị Trưởng Công an huyện Tứ Kỳ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 187/QĐ-XPHC bằng hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản" (chưa chấp hành nộp phạt); Bị bắt tạm giam từ ngày 15/5/2020 đến nay (*hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương*). Có mặt.

Người bị hại: Anh Nguyễn Đình C, sinh năm 1977 và chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1981. Đều trú tại: Thôn T, xã B, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

Người làm chứng: Ông Trịnh Văn T, sinh năm 1964; Anh Nguyễn Khắc L, sinh năm 1970 và ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1964; Đều trú tại: Thôn Đ, xã B, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

(Anh C ủy quyền cho chị P tham gia tố tụng, chị P có đơn xin xét xử vắng mặt;
những người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 15/4/2020, tại lều của mình tại thôn Đ, xã B, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương B rủ Nguyễn Đình T người cùng thôn đi trộm cắp tài sản, T đồng ý. B và T đi bộ đến nhà chị Nguyễn Thị P ở cùng thôn, B đứng ngoài cánh giới còn T trèo qua tường bao nghĩa trang liệt sỹ xã B vào khu chăn nuôi của nhà chị P bắt 01 con chó, loại chó cỏ, lông màu đen xám có trọng lượng 4,6 kg rồi đi ra lối cũ ra đưa chó cho B, B dùng chiếc áo khoác màu đen trùm cho con chó rồi mang về lều của B rồi cả hai tiếp tục uống rượu. Khoảng 23 giờ cùng ngày, B tiếp tục bảo T đến khu chăn nuôi của chị P để trộm cắp. T một mình 02 lần đến nhà chị P để trộm cắp còn B ở nhà chờ, lần thứ nhất T bắt được 01 con chó cái, loại chó cỏ, lông màu vàng trọng lượng 3,6kg. Lần thứ hai T bắt được 01 con ngan, loại bướu mũi, lông màu trắng đen, trọng lượng 3,9 kg, cả hai lần lấy trộm được chó và ngan T đều mang về đưa cho B. B buộc 02 con chó ở bụi tre cạnh lều còn con ngan B cất giấu trong bao rứa giấu ở bãi.

Khoảng 6 giờ ngày 16/4/2020, B bán cho ông Trịnh Văn T con chó lông màu đen xám với giá 100.000 đồng và bán cho ông Nguyễn Văn L con chó lông màu vàng với giá 100.000 đồng. Sau đó B đi ra bãi lấy bao rứa đựng con ngan trộm cắp được mang đi bán. Khi phát hiện gia đình bị mất trộm tài sản anh Nguyễn Đình C là chồng chị P đi tìm, khi đi ra khu vực bờ đê thì gặp B đang xách 01 bao rứa, anh C kiểm tra phát hiện con ngan của gia đình mình bị mất trộm, sau đó cùng B đến nhà ông T, ông L xin lại 02 con chó mà B đã bán.

Sau khi phạm tội Nguyễn Văn B bỏ trốn, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ đã ra Quyết định truy nã đối với B, ngày 15/5/2020 Nguyễn Văn B bị bắt theo lệnh truy nã.

Tại Kết luận định giá tài sản số 17/KLĐGTS ngày 05/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện Tứ Kỳ kết luận: 01 con chó cái, loại chó cỏ, có trọng lượng 3,6 kg có trị giá 342.000 đồng; 01 con chó cái, loại chó cỏ, màu lông xám, đen, có trọng lượng 4,6 kg có trị giá 437.000 đồng; 01 con ngan đẻ, loại ngan bướu mũi, lông xám đen, có trọng lượng 4,6kg có trị giá 202.000 đồng. Tổng trị giá là 981.800 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 58/CT- VKSTK ngày 18/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Tứ Kỳ truy tố Nguyễn Văn B về tội: Trộm cắp tài sản, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố của VKSND huyện Tứ Kỳ là đúng, bị cáo xác định đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của vợ chồng chị P ngày 15/4/2020 như đã nêu trên và đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất.

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt người bị hại là chị Nguyễn Thị P trình bày đã nhận được tài sản do B chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo bồi thường; về trách nhiệm hình sự: Đề nghị HĐXX theo quy định của pháp luật.

Ông Trịnh Văn T và ông Nguyễn Khắc L vắng mặt có lời khai tại cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ trình bày: Khi B gạ bán chó cho các ông, các ông không biết đây là tài sản do B phạm tội mà có. Sau đó, hai ông đã trả lại chó cho bị hại; số tiền 100.000 đồng ông L mua chó của B, B đã trả lại ông; còn số tiền 100.000 đồng ông T mua chó của B, ông T cho B số tiền trên.

VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội "Trộm cắp tài sản", xử phạt bị cáo B từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 15/5/2020; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết; về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 của BLTTHS. Tịch thu sung cho tiêu huỷ 01 bao dứa màu trắng; Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cũng như các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Đêm ngày 15 rạng sáng ngày 16/4/2020, tại khu chăn nuôi gia đình chị Nguyễn Thị P ở thôn T, xã

B, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương Nguyễn Văn B và Nguyễn Đình T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của gia đình chị P 01 con chó, trọng lượng 4,6 kg; 01 con chó, trọng lượng 3,6kg và 01 con ngan, trọng lượng 3,9 kg. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 981.800 đồng.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, mặc dù trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 981.800 đồng, nhưng ngày 24-12-2019 TAND huyện Tứ Kỳ xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (*tài sản chiếm đoạt trị giá 470.000 đồng*), ngày 27/3/2020 chấp hành xong hình phạt tù, tính đến ngày 15/4/2020 bị cáo phạm tội chưa được xóa án tích, nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là hoàn toàn có căn cứ.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, một khách thể được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự nên cần phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[5] Về nhân thân, về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngày 28/7/2016 bị Trưởng Công an huyện Tứ Kỳ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 187/QĐ-XPHC bằng hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản" (*chưa chấp hành nộp phạt*). Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo gây thiệt hại không lớn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6] Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình chị P đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự, nên HĐXX không xem xét giải quyết. Ông T tự nguyện cho B số tiền 100.000 đồng mà ông đã mua chó của B, B đã trả lại cho ông L số tiền 100.000 đồng mà B đã bán chó cho ông L.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả 02 con chó và 01 con ngan cho gia đình chị P là đúng pháp luật. Đối với 01 bao dứa màu trắng đã cũ không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[10] Trong vụ án này, Nguyễn Đình T cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với B nhưng T chưa có tiền án, tiền sự, giá trị tài sản chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng và là người có bệnh án tâm thần được bệnh viện tâm thần kinh Hải Dương chuẩn đoán bị tâm thần phân liệt và ra Quyết định đưa vào theo dõi, quản lý, điều trị ngoại trú nên Công an huyện Tứ Kỳ không xem xét xử lý là phù hợp.

[11] Đối với ông Nguyễn Khắc L và ông Trịnh Văn T khi mua chó của B không biết đây là tài sản do B phạm tội mà có, nên Cơ quan điều tra không đặt ra xử lý.

[12] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt Nguyễn Văn B 7 (bảy) tháng tù, thời gian được tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 15/5/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Tịch thu tiêu hủy đối 01 bao dứa màu trắng (*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ ngày 18/7/2020*).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Xử buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- VKSND tỉnh Hải Dương
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tứ Kỳ
- Cơ quan Thi hành án HS - Công an huyện Tứ Kỳ
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ - Công an huyện Tứ Kỳ
- Trại tạm giam;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Văn Tú

